

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VPUBND-TH

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2024

V/v kết luận của Ủy ban Thường vụ
Quốc hội về Báo cáo công tác dân nguyện
của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan trực thuộc
Ủy ban nhân dân Tỉnh

Tiếp nhận Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17 tháng 9 năm 2024 về công
tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 và Thông báo số 4258/TB-
TTKQH ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tổng thư ký Quốc hội về kết luận của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về Báo cáo công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8
năm 2024 (có văn bản kèm theo);

Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh kính gửi các văn bản nêu trên đến các cơ
quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, chủ động tham mưu UBND Tỉnh các nội dung
liên quan theo chức năng, nhiệm vụ quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- CT, các PCT UBND Tỉnh (b/c);
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP (tham mưu);
- Lưu: VT, TH (Ntn).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Phi Đa

Số: 939/BC-UBTVQH15

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2024

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: A 5032
ĐẾN Ngày: 26/9/24
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO**Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thực hiện công tác dân nguyện của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và những vấn đề được đông đảo cử tri và Nhân dân quan tâm; ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và giải trình của một số Bộ, ngành tại Phiên họp thứ 37 (chiều ngày 12/9/2024), Ủy ban Thường vụ Quốc hội báo cáo các vị đại biểu Quốc hội về tình hình tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri; kết quả tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ NHÂN DÂN**1. Nội dung phản ánh, kiến nghị của cử tri và Nhân dân**

Trước tình hình diễn biến phức tạp của cơn bão số 3 (Yagi), Đảng, Nhà nước và toàn bộ hệ thống chính trị đã quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiều giải pháp để hạn chế tối đa thiệt hại do bão gây ra. Đây là siêu bão có cường độ mạnh nhất trong lịch sử được ghi nhận vào biển Đông, nên mặc dù chúng ta đã nhanh chóng thực hiện nhiều biện pháp để phòng, chống nhưng cơn bão số 3 và hoàn lưu cơn bão vẫn gây ra hậu quả rất lớn và thảm khốc. Cử tri và Nhân dân đặc biệt bày tỏ sự chia sẻ và đồng cảm với những thiệt hại, mất mát về người, tài sản tại nhiều địa phương. Điển hình: trận lũ quét, sạt lở đất tại thôn Làng Nủ, xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai làm chết 30 người và 65 người mất tích¹; sập cầu Phong Châu, tỉnh Phú Thọ làm 8 người mất tích, 03 người bị thương².

Cử tri và Nhân dân cũng hết sức lo lắng về tình hình lũ lụt, sạt lở đã và đang diễn ra tại nhiều địa phương do ảnh hưởng của cơn bão số 3 và hoàn lưu cơn bão gây mưa lớn khiến nhiều địa phương ở miền Bắc bị lũ lụt và lở đất, gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản cũng như ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thống đê kè của nhiều địa phương³.

¹ <https://dangcongsan.vn/xa-hoi/no-luc-tim-kiem-nan-nhan-bi-vui-lap-vu-sat-lo-thon-lang-nu-677520.html>.

² <https://vtv.vn/xa-hoi/danh-sach-so-bo-8-nan-nhan-mat-tich-trong-vu-sap-cau-phong-chau-phu-tho-20240909224426816.htm>.

³ Theo báo cáo của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: - Thiệt hại về người và tài sản: Tính đến 17h ngày 12/9, bão số 3 và mưa lũ đã khiến 327 người chết, mất tích (199 người chết, 128 người mất tích), 807 người bị thương. Cụ thể, Lào Cai 177 người (82 người chết, 95 người mất tích); Cao Bằng 52 người (34 người chết, 18 người mất tích); Yên Bái 44 người (40 người chết, 4 người mất tích); Quảng Ninh 15 người chết; Hải Phòng 2 người chết do bão; Hải Dương 1 người chết do bão; Hà Nội 1 người chết do bão; Hòa Bình 7 người chết do sạt lở đất; Lạng Sơn 3 người chết do lũ cuốn, sạt lở đất; Bắc Giang 2 người chết do lũ cuốn; Tuyên Quang 5 người chết do lũ; Hà Giang 2 người (1 người chết, 1 người mất tích); Lai Châu 1 người

Cử tri và Nhân dân ghi nhận sự nỗ lực trong chỉ đạo và điều hành của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan chức năng đã nhanh chóng vào cuộc với tinh thần chủ động, quyết liệt, phòng ngừa, ứng phó ở mức cao nhất để hạn chế thiệt hại, trong đó, Thủ tướng đã trực tiếp chỉ đạo các cơ quan, địa phương thực hiện 5 mục tiêu và các giải pháp cấp bách khắc phục hậu quả cơn bão số 3⁴. Bên cạnh đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã kịp thời cử Đoàn công tác đến thăm hỏi, tặng quà... nắm tình hình các địa phương bị thiệt hại, ảnh hưởng nặng nề do bão số 3 và công tác ứng phó và khắc phục hậu quả sau bão⁵.

Cử tri bày tỏ sự đồng tình với Chương trình ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và cho rằng đây là hoạt động rất kịp thời, có ý nghĩa thiết thực, thể hiện truyền thống tốt đẹp, tương thân tương ái của người Việt Nam, là sự giúp đỡ về tinh thần, vật chất, góp phần nhanh chóng khôi phục sản xuất, ổn định đời sống của nhân dân vùng bị bão lũ, thiên tai⁶.

Cử tri và Nhân dân hết sức quan tâm đến chuyến thăm chính thức Việt Nam của Chủ tịch Thượng viện Australia, Tổng thống nước Cộng hòa Guinea-Bissau, Tổng thống nước Cộng hòa Mozambique và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, tin rằng các chuyến thăm chính thức trên sẽ góp phần củng cố và phát triển quan hệ tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững, lâu dài giữa Việt Nam và nước Bạn. Ngoài ra, cử tri và Nhân dân cũng quan tâm, theo dõi hoạt động đối ngoại của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước như: Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn thăm chính thức Liên bang Nga và đồng chủ trì Phiên họp lần thứ ba Ủy ban Hợp tác liên Nghị viện Việt Nam - Liên bang Nga... Cử tri cho rằng các hoạt động ngoại giao này sẽ mở ra nhiều cơ hội hợp tác, góp phần phát triển kinh tế của đất nước và tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế.

chết do sạt lở đất; Vĩnh Phúc 2 người (1 chết, 1 người mất tích do lật thuyền); Phú Thọ 10 người (8 người mất tích tại sự cố sập cầu Phong Châu, 1 người mất tích do lũ, 1 người chết do sạt lở đất); Sơn La 1 người mất tích do lũ cuốn; Thái Nguyên 2 người chết do lũ. Bão số 3 và mưa lũ đã làm 130.268 nhà hư hỏng (tăng 28.924 nhà); 57.857 nhà bị ngập. Sản xuất nông nghiệp cũng bị ảnh hưởng nặng nề, với 195.929 ha lúa, 35.010 ha hoa màu bị ngập úng, thiệt hại; 22.237 ha cây ăn quả bị hư hại; 1.791 lồng bè nuôi trồng thủy sản bị hư hỏng, cuốn trôi (tập trung Quảng Ninh 1.000, Hải Dương 300...), 2.502 con gia súc, 1.523.345 con gia cầm bị chết.

- Về sự cố đề điều: Tính đến 21h00 ngày 12/9, đã xảy ra 133 sự cố đề điều (tăng 63 sự cố so với báo cáo ngày 11/9) trên địa bàn 12 tỉnh/thành phố Tuyên Quang, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nội, Hà Nam, Ninh Bình và Nam Định. Có 61 sự cố xảy ra trên các tuyến đề từ cấp III trở lên: 17 sự cố sạt lở đề (Bắc Ninh 1, Hải Dương 5, Hưng Yên 2, Hà Nội 5, Nam Định 1, Hà Nam 2, Ninh Bình 1); 19 sự cố cống qua đề (Vĩnh Phúc 1, Bắc Ninh 5, Bắc Giang 2, Hải Dương 5, Thái Bình 1, Nam Định 4, Hà Nam 1); 7 sự cố đùn sùi (Bắc Ninh 1, Bắc Giang 4, Thái Bình 1, Hà Nội 1); 8 sự cố lỗ rò thân đề (Bắc Ninh 3, Bắc Giang 1, Hải Dương 2, Ninh Bình 2); 9 sự cố thấm lậu (Hưng Yên 2, Thái Bình 3, Nam Định 4); 1 sự cố sạt lở kè (Hà Nội). Tại các địa phương có 72 sự cố xảy ra trên các tuyến đề dưới cấp III: 1 sự cố vỡ đề (Tuyên Quang); 38 sự cố tràn đề (Thái Nguyên 1, Phú Thọ 2, Bắc Ninh 2, Bắc Giang 5, Hải Dương 7, Hưng Yên 2, Thái Bình 2, Hà Nội 1, Hà Nam 3, Nam Định 9, Ninh Bình 4); 6 sự cố sạt lở đề (Phú Thọ 1, Hải Dương 1, Hưng Yên 2, Hà Nam 1, Thái Bình 1); 23 sự cố cống qua đề (Phú Thọ 1, Hải Dương 14, Hà Nam 1, Nam Định 7); 1 sự cố lỗ rò thân đề (Hải Dương); 3 sự cố đùn sùi (Phú Thọ 1, Tuyên Quang 1, Hà Nam 1).

⁴ <https://baochinhphu.vn/thu-tuong-chi-dao-5-muc-tieu-va-cac-giai-phap-cap-bach-sau-bao-so-3-102240908121236795.htm>

⁵ Đoàn công tác do đồng chí Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương là Trưởng đoàn cùng một số thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã đến các tỉnh Phú Thọ, Quảng Ninh.

⁶ <https://nhandan.vn/doan-chu-tich-uy-ban-trung-uong-mat-tran-to-quo-viet-nam-to-chuc-le-phat-dong-ung-ho-nhan-dan-bi-anh-huong-bao-so-3-post829677.html>

Cử tri đánh giá cao Quốc hội đã kịp thời tổ chức Kỳ họp bất thường lần thứ 8 để kiến toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao. Tại Kỳ họp này, Quốc hội đã phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm 03 Phó Thủ tướng Chính phủ; 02 Bộ trưởng: Tư pháp và Tài nguyên và Môi trường nhiệm kỳ 2021 - 2026 và bầu Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao nhiệm kỳ 2021 - 2026. Kỳ họp đã diễn ra thành công tốt đẹp, các nhân sự được tiến hành phê chuẩn đạt sự tín nhiệm rất cao.

Cử tri và Nhân dân quan tâm, đánh giá cao việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tổ chức chất vấn các Bộ trưởng, Trưởng ngành về việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến hết năm 2023 đối với nhóm lĩnh vực thứ nhất, gồm các lĩnh vực: nông nghiệp và phát triển nông thôn; công thương; văn hóa, thể thao và du lịch và nhóm lĩnh vực thứ hai, gồm các lĩnh vực: tư pháp; nội vụ; an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thanh tra; tòa án; kiểm sát. Đây lần đầu tiên trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai hoạt động “giám sát lại”, thể hiện trách nhiệm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc giám sát đến cùng việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; qua đó đánh giá một cách toàn diện, làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, từ đó có những giải pháp để tháo gỡ kịp thời, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của các cơ quan chịu sự giám sát. Đồng thời, cũng thể hiện sự đồng hành của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Chính phủ trong việc thực hiện, triển khai các yêu cầu đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề ra trong các nghị quyết về giám sát chuyên đề, chất vấn. Tại các buổi chất vấn, các vị đại biểu Quốc hội thể hiện trách nhiệm cao, nghiên cứu kỹ các báo cáo, đặt câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, có trọng tâm, đi thẳng vào vấn đề; các thành viên Chính phủ, Trưởng ngành nắm chắc thực trạng của ngành, lĩnh vực phụ trách, cơ bản trả lời đầy đủ, thẳng thắn, giải trình, làm sáng tỏ nhiều vấn đề và đề ra giải pháp để triển khai hiệu quả thời gian tới. Từ các chất vấn của đại biểu Quốc hội, nhiều vấn đề tồn tại và đang bức xúc trong xã hội đã được kịp thời xem xét, giải quyết; thông qua đó, cử tri và Nhân dân kỳ vọng nhiều chủ trương, chính sách sẽ được sửa đổi, bổ sung, ban hành, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội. Thông qua hoạt động chất vấn còn giúp phát hiện những bất cập, hạn chế trong quá trình thực thi pháp luật cũng như nâng cao trách nhiệm của các Bộ trưởng, Trưởng ngành trong việc tìm ra các giải pháp để khắc phục những hạn chế, tồn tại; tiếp tục khẳng định đây là hình thức giám sát rất có hiệu quả của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Cử tri và Nhân dân đánh giá cao việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách lần thứ 6, nhiệm kỳ khóa XV để thảo luận, góp ý kiến về 12 dự án luật⁷ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Hội nghị đã dành nhiều thời gian để các vị đại biểu Quốc hội cho ý kiến toàn diện về các dự án Luật, nhất là các vấn đề lớn, quan trọng và các vấn đề

⁷ Dự án Luật Địa chất và khoáng sản; dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược; dự án Luật Công đoàn (sửa đổi); dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); dự án Luật Công chứng (sửa đổi); dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); dự án Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn; dự án Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi); dự án Luật Tư pháp người chưa thành niên; dự án Luật Phòng không nhân dân; dự án Luật Điện lực (sửa đổi).

còn có ý kiến khác nhau; cơ quan chủ trì thẩm tra phối hợp cơ quan soạn thảo đã báo cáo giải trình, tiếp thu đề xin ý kiến đại biểu Quốc hội chuyên trách nhằm hoàn thiện, nâng cao hơn nữa chất lượng các dự án Luật trước khi trình Quốc hội xem xét, thông qua... Hoạt động và kết quả Hội nghị thể hiện tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sâu sát, hiệu quả, ngày càng năng động và đổi mới của cơ quan dân cử trong xây dựng, hoạch định chính sách, pháp luật.

Cử tri và Nhân dân hết sức phấn khởi hòa mình vào các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 và thành kính tưởng nhớ, tri ân công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các thế hệ lãnh đạo cách mạng tiền bối và đồng bào, đồng chí đã anh dũng đấu tranh cho độc lập, tự do của nước nhà, hạnh phúc của Nhân dân; tích cực tham gia, hưởng ứng Cuộc thi “Học tập Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh” nhân dịp 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2024).

Trong ngày khai giảng 5/9 năm nay, học sinh cả nước chính thức bước vào năm học mới, trong không khí vui tươi, phấn khởi ngập tràn trong ngày khai giảng tại khắp các địa phương; lễ khai giảng được các nhà trường tổ chức trang trọng, ngắn gọn, ý nghĩa, thực sự là Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường, ngày hội của các thầy cô giáo và các em học sinh, thu hút sự quan tâm, ủng hộ của các bậc cha mẹ học sinh và đông đảo Nhân dân. Tuy nhiên, cử tri và Nhân dân quan tâm đến việc bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học phục vụ cho việc dạy và học khi bước vào năm học mới.

Vấn đề xác định giá đất cũng được cử tri và Nhân dân quan tâm như: Về việc xây dựng bảng giá đất điều chỉnh để áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh⁸, cử tri và Nhân dân cho rằng đây là việc làm cần thiết, cấp bách và có tác động lớn đến đời sống của người dân nên cần thận trọng khi xây dựng; về việc giá trúng đấu giá đất cao gấp nhiều lần giá khởi điểm tại một số huyện ngoại thành Hà Nội⁹, cử tri và Nhân dân lo ngại có thể dẫn đến tình trạng đầu cơ, “thổi giá” đất...

Ngoài ra, cử tri và Nhân dân lo lắng thời gian qua tình trạng bạo hành trẻ em vẫn tiếp tục diễn ra tại nhiều địa phương như: Gia Lai¹⁰, Hưng Yên¹¹, Phú Thọ¹² và đặc biệt là vụ bạo hành trẻ em đang gây chú ý của dư luận tại cơ sở Mái ấm Hoa hồng (quận 12, TP. Hồ Chí Minh)¹³; hình ảnh biểu diễn có sự xuất hiện của biểu tượng không phù hợp của một số nghệ sĩ khi hoạt động nghệ thuật ở nước ngoài¹⁴...

⁸ <https://plo.vn/thanh-uy-tphcm-lay-y-kien-nguoi-dan-ve-du-thao-dieu-chinh-bang-gia-dat-post805581.html>.

⁹ <https://tienphong.vn/dau-gia-dat-cao-bat-thuong-tai-ngoai-thanh-ha-noi-dau-hieu-dau-co-tao-song-post1665457.tpo>.

¹⁰ <https://baomoi.com/dieu-tra-vu-chau-be-5-tuoi-nghi-bi-bao-hanh-dan-den-tu-vong-tai-nha-giu-tre-c50082002.epi>.

¹¹ <https://vnexpress.net/hanh-ha-con-trai-3-tuoi-cua-nguoi-tinh-4783666.html>.

¹² <https://vnexpress.net/bi-bat-vi-danh-con-cua-nguoi-tinh-4764948.html>.

¹³ https://congan.com.vn/vu-an/vu-bao-hanh-tai-mai-am-hoa-hong-cong-an-xac-dinh-5-bao-mau-co-hanh-vi-hanh-ha-tre-em_166859.html.

¹⁴ <https://congthuong.vn/loat-nghe-si-bieu-dien-duoi-co-ba-soc-tien-rat-quy-nhung-dung-danh-mat-long-tu-ton-dan-toc-341380.html>.

2. Kết quả giải quyết, trả lời của cơ quan có thẩm quyền

Tính đến nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Ban Dân nguyện) đã nhận được kết quả giải quyết, trả lời đối với 1.413/2.289 kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV¹⁵, chiếm 61,7%, cụ thể:

- Đã có 1.357/1.458 văn bản trả lời kiến nghị cử tri gửi đến trước Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, chiếm 93,1%, tăng thêm 976 kiến nghị, cụ thể: các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc UBTVQH đã tiếp nhận và trả lời 15/16 kiến nghị, đạt 93,8%; Chính phủ, các Bộ, ngành đã tiếp nhận và trả lời 1.289/1.376 kiến nghị, đạt 93,7%; Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tiếp nhận và trả lời 08/15 kiến nghị, đạt 53,3%; các cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương đã tiếp nhận và trả lời 45/51 kiến nghị, đạt 88,2%.

- Đã có 56/831 kiến nghị của cử tri gửi đến sau Kỳ họp thứ 7 được giải quyết, trả lời, chiếm 6,7%, trong đó: các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc UBTVQH đã tiếp nhận và trả lời 03/19 kiến nghị, đạt 15,8%; Chính phủ, các Bộ, ngành đã tiếp nhận và trả lời 51/786 kiến nghị, đạt 64,9%; Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tiếp nhận và trả lời 0/12 kiến nghị, đạt 0%; các cơ quan, tổ chức khác đã tiếp nhận và trả lời 02/14 kiến nghị, đạt 14,3%.

Qua rà soát, tổng hợp và sơ bộ đánh giá kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri của các cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận thấy mặc dù các cơ quan đã có cố gắng, tích cực giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến trước Kỳ họp thứ 7 nhưng vẫn còn xảy ra tình trạng chậm giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, đến nay mặc dù đã quá thời hạn trả lời¹⁶ nhưng vẫn còn 101 kiến nghị của cử tri gửi đến trước Kỳ họp thứ 7 chưa được giải quyết, trả lời¹⁷. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã giao Ban Dân nguyện ban hành Công văn đôn đốc¹⁸ và sẽ tiếp tục cập nhật kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri của các cơ quan có thẩm quyền.

II. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO; KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Theo báo cáo của Thanh tra Chính phủ và Bộ Công an, trong tháng 8/2024, tình hình công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có chiều hướng giảm so với tháng 7/2024. Tại Trụ sở Tiếp công dân Trung ương ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ quan đã tiếp 331 lượt với 647 công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 328 vụ việc (trong đó có 150 vụ việc khiếu nại, 40 vụ việc tố cáo, 138 vụ việc kiến nghị, phản ánh) và có 23 lượt đoàn đông công dân. So với tháng 7/2024¹⁹, giảm 41 lượt công dân về 43 vụ việc và 05 lượt đoàn đông công dân.

¹⁵ Số liệu tính đến ngày 07/9/2024.

¹⁶ Hạn cuối trả lời đối với KNCT gửi đến trước kỳ họp thứ 7 là ngày 13/8/2024.

¹⁷ Xem chi tiết tại Phụ lục 1.

¹⁸ Văn bản số 718, 719, 720/BDN ngày 28/8/2024.

¹⁹ Trong tháng 7/2024, tại Trụ sở Tiếp công dân Trung ương tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ quan đã tiếp 372 lượt với 779 công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 371 vụ việc (trong đó có 176 vụ việc khiếu nại, 45 vụ việc tố cáo, 150 vụ việc kiến nghị, phản ánh) và có 28 lượt đoàn đông công dân.

Trong kỳ báo cáo, các công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Địa điểm Tiếp công dân của Quốc hội và Trụ sở Tiếp công dân Trung ương về cơ bản đều chấp hành nghiêm quy định của pháp luật; không gây ra các vụ việc, tình huống phức tạp về an ninh, trật tự. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng các công dân khiếu kiện đơn lẻ tập trung đông người từ 20 đến 60 người, chia thành nhiều nhóm, di chuyển vào các khung giờ khác nhau, đến các cơ quan ở Trung ương, nhà riêng của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và thực hiện các hoạt động phức tạp về an ninh, trật tự như: trưng băng rôn, biểu ngữ, la hét, hô khẩu hiệu, sử dụng mạng xã hội Zalo, Facebook,... để tán phát, chia sẻ thông tin, hình ảnh, bài viết liên quan đến hoạt động khiếu kiện, nhằm gây áp lực lên các cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết khiếu kiện; trong đó có 05 vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người²⁰ cần được các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết dứt điểm trong thời gian tới.

Qua rà soát, tính đến ngày 15/8/2024, vẫn còn 57 công dân của 19 địa phương đang khiếu kiện kéo dài tại thành phố Hà Nội²¹. Ban Dân nguyện đã tích cực, chủ động phối hợp với Thanh tra Chính phủ, các cơ quan chức năng tại Trụ sở Tiếp công dân Trung ương tổ chức tiếp, đối thoại trực tiếp với nhiều đoàn đông người; hướng dẫn, tuyên truyền, thuyết phục người khiếu kiện chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật về tiếp công dân, về khiếu nại, tố cáo và vận động được nhiều công dân trở về địa phương để được xem xét, giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Theo báo cáo tổng hợp từ các địa phương, trong tháng 8/2024 các vụ việc liên quan đến: Lĩnh vực đất đai, nhất là việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; lĩnh vực tài nguyên, môi trường; lĩnh vực xây dựng và lĩnh vực lao động... vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp; trong đó, nổi lên 07 vụ việc khiếu kiện có dấu hiệu phức tạp về an ninh, trật tự²² cần được các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết dứt điểm trong thời gian tới.

2. Về công tác tiếp công dân của Quốc hội

Các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp 572 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 570 vụ việc và có 22 lượt đoàn đông người (tăng 122 lượt công dân về 125 vụ việc và 02 lượt đoàn đông công dân so với tháng 7/2024²³). Qua tiếp công dân, đã ban hành văn bản chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết đối với 67 vụ việc; hướng dẫn bằng văn bản 14 vụ việc; đã giải thích, hướng dẫn, thuyết phục công dân chấp hành đúng quy định của pháp luật đối với 489 vụ việc. Kết quả cụ thể như sau:

²⁰ Chi tiết theo Phụ lục 2.

²¹ Gồm: 02 đoàn khiếu kiện đông công dân: 09 công dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; 06 công dân tỉnh Sóc Trăng và 41 công dân của 17 địa phương: Bình Định 13 người, Kiên Giang 08 người, Lào Cai 04 người, Thành phố Hồ Chí Minh 02 người, Lâm Đồng 02 người. Các tỉnh có 01 công dân: An Giang, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cao Bằng, Gia Lai, Kon Tum, Trà Vinh, Thanh Hóa, Tây Ninh, Tiền Giang.

²² Chi tiết tại Phụ lục 3.

²³ Trong tháng 7/2024, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp 450 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 445 vụ việc và có 20 lượt đoàn đông công dân. Qua tiếp công dân, đã ban hành văn bản chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết đối với 54 vụ việc; hướng dẫn bằng văn bản 16 vụ việc; đã giải thích, hướng dẫn, thuyết phục công dân chấp hành đúng quy định của pháp luật đối với 375 vụ việc.

a. Kết quả tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội

Thực hiện nhiệm vụ Thường trực tiếp công dân của Quốc hội, Ban Dân nguyện đã tiếp 86 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 86 vụ việc (trong đó có 71 vụ việc khiếu nại, 03 vụ việc tố cáo, 12 vụ việc kiến nghị, phản ánh). So với tháng 7/2024²⁴, giảm 26 lượt công dân về 26 vụ việc và 01 đoàn đông công dân. Qua tiếp công dân, đã nghiên cứu, chuyển 09 vụ việc đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn bằng văn bản đối với 10 vụ việc; trực tiếp giải thích, hướng dẫn, thuyết phục công dân chấp hành các quyết định, bản án đã có hiệu lực pháp luật đối với 67 vụ việc.

b. Kết quả tiếp công dân của các Đoàn đại biểu Quốc hội²⁵

Các Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp 486 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 484 vụ việc và có 22 lượt đoàn đông công dân. So với tháng 7/2024²⁶, tăng 148 lượt công dân về 151 vụ việc và 03 lượt đoàn đông công dân, trong đó:

- Tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở các Đoàn đại biểu Quốc hội có 100 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 97 vụ việc và có 01 lượt đoàn đông công dân.

- Tiếp công dân định kỳ của Đoàn đại biểu Quốc hội là 48 buổi, với 372 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 373 vụ việc và có 21 lượt đoàn đông công dân.

- Tiếp công dân của cá nhân đại biểu Quốc hội là 14 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 14 vụ việc.

Qua tiếp công dân, đã ban hành văn bản chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết đối với 58 vụ việc; hướng dẫn bằng văn bản 04 vụ việc; đã giải thích, hướng dẫn, thuyết phục công dân chấp hành đúng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật đối với 422 vụ việc.

3. Về việc tiếp nhận và xử lý đơn thư

Các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp nhận và xử lý được 2.201 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến (giảm 484 đơn so với tháng 7/2024²⁷); trong đó

²⁴ Trong tháng 7/2024, Ban Dân nguyện đã tiếp 112 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 112 vụ việc (trong đó có 98 vụ việc khiếu nại, 03 vụ việc tố cáo, 11 vụ việc kiến nghị, phản ánh) và có 01 lượt đoàn đông công dân. Qua tiếp công dân, đã nghiên cứu, chuyển 03 vụ việc đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn bằng văn bản đối với 08 vụ việc; trực tiếp giải thích, hướng dẫn, thuyết phục công dân chấp hành các quyết định, bản án đã có hiệu lực pháp luật đối với 101 vụ việc.

²⁵ Xem Phụ lục 4.

²⁶ Trong tháng 7/2024, các Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp 338 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 333 vụ việc và có 19 lượt đoàn đông công dân. Qua tiếp công dân, đã ban hành văn bản chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết đối với 51 vụ việc; hướng dẫn bằng văn bản 08 vụ việc; đã giải thích, hướng dẫn, thuyết phục công dân chấp hành đúng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật đối với 274 vụ việc.

²⁷ Trong tháng 7/2024, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp nhận và xử lý được 2.685 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến; trong đó có 596 đơn đủ điều kiện xử lý, 2.089 đơn không đủ điều kiện xử lý đã thực hiện lưu đơn theo quy định²⁷. Qua nghiên cứu 596 đơn đủ điều kiện xử lý, đã chuyển 353 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, ban hành 92 văn bản hướng dẫn, trả lời đơn công dân, đã và đang nghiên cứu 90 đơn, tiếp tục xếp lưu 61 đơn đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và nhận được 259 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền. Qua công tác xử lý đơn thư, các cơ

có 462 đơn đủ điều kiện xử lý, 1.739 đơn không đủ điều kiện xử lý đã thực hiện lưu đơn theo quy định²⁸. Qua nghiên cứu 462 đơn đủ điều kiện xử lý, đã chuyển 276 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, ban hành 77 văn bản hướng dẫn, trả lời đơn công dân, đang nghiên cứu 92 đơn, tiếp tục xếp lưu 17 đơn đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và nhận được 231 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền. Qua công tác xử lý đơn thư, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội đã và đang tiến hành giám sát đối với 04 vụ việc. Kết quả cụ thể như sau:

a. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tiếp nhận được và xử lý đối với 1.397 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc lĩnh vực phụ trách²⁹ (so với tháng 7/2024³⁰, giảm 152 đơn). Qua phân loại, trong số 1.397 đơn của công dân gửi đến, có 96 đơn đủ điều kiện xử lý, 1.301 đơn không đủ điều kiện xử lý đã thực hiện lưu đơn theo quy định. Đối với 96 đơn đủ điều kiện xử lý, qua nghiên cứu đã chuyển 23 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã và đang nghiên cứu 73 đơn, nhận được 49 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền và tiến hành giám sát đối với 02 vụ việc cụ thể.

b. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư của các Đoàn đại biểu Quốc hội

Các Đoàn đại biểu Quốc hội đã tiếp nhận được và xử lý đối với 804 đơn của công dân gửi đến³¹ (so với tháng 7/2024³², giảm 332 đơn); qua phân loại có 366 đơn đủ điều kiện xử lý, 438 đơn không đủ điều kiện xử lý đã thực hiện lưu đơn theo quy định. Trong số 366 đơn đủ điều kiện xử lý, các cơ quan đã nghiên cứu, chuyển 253 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, ban hành 77 văn bản hướng dẫn, trả lời đơn công dân, đã và đang nghiên cứu 19 đơn và tiếp tục xếp lưu theo dõi 17 đơn đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định pháp luật và nhận được 182 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền. Qua công tác xử lý đơn thư, các Đoàn đại biểu Quốc hội đã và đang tiến hành giám sát đối với 02 vụ việc cụ thể và đã thống nhất với kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội đã và đang tiến hành giám sát đối với 10 vụ việc.

²⁸ Đơn không đủ điều kiện xử lý bao gồm: Đơn trùng, đơn không đủ điều kiện về hình thức (không có chữ ký hoặc chữ ký photo...); đơn không đủ điều kiện về nội dung (nội dung đơn không rõ ràng, đơn đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định của pháp luật mà không có căn cứ, tình tiết mới...)

²⁹ Xem Phụ lục 3.

³⁰ Trong tháng 7/2024, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nhận được 1.549 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc lĩnh vực phụ trách. Qua phân loại, trong số 1.549 đơn của công dân gửi đến, có 91 đơn đủ điều kiện xử lý, 1.458 đơn không đủ điều kiện xử lý đã thực hiện lưu đơn theo quy định. Đối với 91 đơn đủ điều kiện xử lý, qua nghiên cứu đã chuyển 16 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã và đang nghiên cứu 75 đơn, nhận được 43 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền và tiến hành giám sát đối với 01 vụ việc cụ thể.

³¹ Xem Phụ lục 5.

³² Trong tháng 7/2024, các Đoàn đại biểu Quốc hội đã nhận được và xử lý đối với 1.136 đơn của công dân gửi đến; qua phân loại có 505 đơn đủ điều kiện xử lý, 631 đơn không đủ điều kiện xử lý đã thực hiện lưu đơn theo quy định. Trong số 505 đơn đủ điều kiện xử lý, các cơ quan đã nghiên cứu, chuyển 337 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, ban hành 92 văn bản hướng dẫn, trả lời đơn công dân, đã và đang nghiên cứu 15 đơn và tiếp tục xếp lưu theo dõi 61 đơn đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định pháp luật và nhận được 216 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền.

4. Về thực hiện kiến nghị của UBTVQH tại các Báo cáo công tác dân nguyện kỳ trước

(1). Vụ việc các công dân tại xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An kiến nghị, phản ánh liên quan đến ô nhiễm môi trường khi thực hiện Dự án Công viên nghĩa trang sinh thái Vĩnh Hằng tại địa phương³³

Thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Nghệ An³⁴ đã chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương rà soát lại toàn bộ dự án. Qua rà soát cho thấy việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng của Dự án chưa đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định; quy trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư là chưa đảm bảo quy định; 19 hộ dân chưa được tham vấn ý kiến việc lập điều chỉnh quy hoạch; quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch không tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư, tuy nhiên báo cáo đánh giá tác động môi trường lại thể hiện có nội dung này... Trên cơ sở kết quả rà soát và ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, ngày 28/8/2024, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 2264/QĐ-UBND bãi bỏ các văn bản pháp lý của Dự án; đồng thời, giao các cơ quan chức năng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát các hồ sơ, thủ tục, các chi phí, nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư đã thực hiện trong quá trình triển khai Dự án để tham mưu thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.

(2). Các hộ dân trú tại xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phản ánh Khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An vận hành từ năm 2012 nên công nghệ xử lý chất thải rắn không còn phù hợp, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng³⁵

Thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Nghệ An³⁶ đã thanh kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính³⁷ và yêu cầu Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Nghệ An thực hiện một số yêu cầu đảm bảo về môi trường tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, như: lắp đặt biển báo điểm xả thải và kho lưu trữ chất thải nguy hại; trám ngăn van chặn tại hồ số 9 và tiến hành lắp đặt giếng thăm đường ống xả nước thải vào nguồn tiếp nhận; lắp đặt bể, giếng kiểm tra tại điểm cuối vị trí sau xử lý nước thải, khắc phục điểm vị trí xả thải theo giấy phép môi trường; nạo vét kênh mương, hồ ga, khơi thông kênh mương tách nước mưa;...

(3). Vụ việc đề nghị của cụ Hoàng Minh Quỳ và cụ Trần Thị Thanh, trú tại thôn Thanh Vinh, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình³⁸

³³ Theo Báo cáo số 665/BC-UBTVQH15 ngày 24/10/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2023 (Từ 01/8/2022 đến 31/7/2023)

³⁴ Báo cáo số 637/BC-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024.

³⁵ Theo Báo cáo số 834/BC-UBTVQH15 ngày 17/5/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 4 năm 2024

³⁶ Báo cáo số 637/BC-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024.

³⁷ Quyết định số 270/QĐ-XPHC ngày 20/12/2023

³⁸ Theo Công văn số 822/BDN ngày 07/9/2022 của Ban Dân nguyện.

Cụ Hoàng Minh Quỳ và cụ Trần Thị Thanh đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 54/2022/DSPT ngày 08/3/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về vụ án “Đòi lại đất lấn chiếm, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn là cụ Võ Thị Đắc với bị đơn là cụ Quỳ, cụ Thanh và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trên cơ sở văn bản chuyển đơn và kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ngày 08/12/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 68/2023/KN-DS đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 54/2022/DSPT ngày 08/3/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và ngày 13/3/2024, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định giám đốc thẩm số 02/2024/DS-GĐT quyết định chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 68/2023/KN-DS, hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 54/2022/DSPT; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

5. Về việc đề xuất giám sát đối với vụ việc phức tạp, kéo dài

Qua công tác theo dõi việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại các Báo cáo công tác dân nguyện hằng tháng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết dứt điểm đối với 02 vụ việc phức tạp, kéo dài như sau:

(1). Vụ việc khiếu nại của các hộ dân trú tại Tòa nhà dịch vụ thương mại, căn hộ cao cấp, nhà ở tại số 72, đường Lê Lợi, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Các hộ dân khiếu nại việc cơ quan có thẩm quyền và chủ đầu tư chậm bàn giao sổ hồng cho các hộ dân sinh sống tại Tòa nhà dịch vụ thương mại, căn hộ cao cấp, nhà ở tại số 72, đường Lê Lợi, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Theo báo cáo của UBND tỉnh Nghệ An³⁹, năm 2016, UBND tỉnh Nghệ An đã phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Tòa nhà dịch vụ thương mại, căn hộ cao cấp, nhà ở tại số 72, đường Lê Lợi, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An đã cấp Giấy phép xây dựng cho Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư xây dựng và du lịch Bảo Sơn (Công ty Bảo Sơn) thực hiện dự án. Dự án được xây dựng trên khu đất có diện tích 4.342,2 m², diện tích xây dựng công trình 3.056,1 m²; mật độ xây dựng 70,38%; các công trình gồm: Khối tòa dịch vụ thương mại, căn hộ cao cấp, diện tích xây dựng 1.940 m², cao 31 tầng, 01 tầng hầm và 01 tầng bán hầm; nhà ở thấp tầng (13 lô nhà ở liền kề) diện tích đất 1.101,1 m², cao 4 tầng 1 tum; trạm phát điện 15,0 m².

Từ tháng 4/2016. Công ty Bảo Sơn đã khởi công xây dựng tòa nhà; đến tháng 8/2019 về cơ bản hoàn thành công trình và đã bàn giao 493 căn hộ trên tổng số 534 căn đã xây dựng (đạt 92%) cho người mua vào sinh sống trong Khối tòa dịch vụ thương mại, căn hộ cao cấp. Sau khi đầu tư xây dựng xong công trình, Công ty Bảo Sơn đã trình hồ sơ đề Cục giám định chất lượng công trình xây dựng - Bộ Xây dựng thực hiện nghiệm thu công trình. Tuy nhiên, do Dự án chưa được phê

³⁹ Báo cáo số 637/BC-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024.

duyet chủ trương đầu tư nên Cục giám định chất lượng công trình xây dựng chưa ban hành văn bản chấp thuận nghiệm thu đưa vào sử dụng, dẫn đến chưa đủ điều kiện để cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ dân đã mua nhà.

Thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo công tác dân nguyện tháng 4/2024 đối với một số vụ việc đông người, phức tạp tiềm ẩn đến an ninh, trật tự, UBND tỉnh Nghệ An đã chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát lại vụ việc. Qua rà soát cho thấy, quá trình thực hiện Dự án, Chủ đầu tư có thiếu sót trong việc thực hiện các thủ tục trình để được cấp thẩm quyền có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư và cho đến nay vẫn chưa hoàn tất thủ tục này; hiện nay công trình đã xây dựng hoàn thành và Chủ đầu tư đã để người dân vào sinh sống khi công trình chưa được nghiệm thu đưa vào sử dụng. Tuy thiếu văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án nhưng thủ tục pháp lý của dự án đã cơ bản hoàn thành. Trước đó, ngày 12/12/2023, UBND tỉnh Nghệ An đã có Công văn số 10607/UBND.CN đề nghị Bộ Xây dựng, các cơ quan chuyên môn của Bộ xem xét, hoàn tất thủ tục chấp thuận nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình nêu trên để Chủ đầu tư có căn cứ thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các hộ dân nhưng đến nay Dự án chưa được Bộ Xây dựng xem xét, hướng dẫn để Chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan đến dự án.

Đây là vụ việc khiếu kiện đông người, kéo dài từ năm 2019 nhưng đến nay chưa được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm, trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Tuy nhiên cũng cần có giải pháp để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cư dân đã sở hữu căn hộ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, bảo đảm phòng cháy, chữa cháy. Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Ban Dân nguyện tiếp tục chủ trì, theo dõi, đôn đốc, phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát việc giải quyết dứt điểm đối với vụ việc này.

(2). Vụ việc đề nghị của ông Lê Xuân Trường và một số công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn ở Thanh Hóa

Từ năm 2012 đến nay, ông Lê Xuân Trường và các công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn thuộc Công ty cổ phần xây dựng Hancorp.2 (Công ty Hancorp.2), Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội (doanh nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng) đã nhiều lần tập trung đông người, gửi đơn đến UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa, các cơ quan ở Trung ương đề nghị có ý kiến yêu cầu Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và từ tháng 01/2018, Xí nghiệp không chi trả tiền lương, các chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động.

Theo báo cáo của UBND tỉnh Thanh Hóa⁴⁰, thực tế Công ty Hancorp.2 đã dừng sản xuất từ đầu năm 2018, không còn khả năng khôi phục lại sản xuất kinh doanh; tài sản còn lại của Công ty (02 dây truyền sản xuất gạch) đang thế chấp tại

⁴⁰ Báo cáo số 9145/UBND-TD ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo, kiến nghị chỉ đạo giải quyết vụ việc khiếu kiện của ông Lê Xuân Trường và một số công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn, Công ty CP Xây dựng Hancorp.2 (Công ty Hancorp.2), Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.

ngân hàng. Công ty không đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất (do đất thuê, trả tiền hàng năm). Năm 2018, Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội đã hỗ trợ cho công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn với số tiền 500 triệu đồng, Công đoàn Tổng công ty hỗ trợ cán bộ, công nhân viên 01 triệu đồng/người và Công ty Hancorp.2 đã thanh toán, trả lương đối với khối sản xuất tại Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn đến thời điểm nhà máy ngừng hoạt động. Năm 2003, thực hiện cổ phần hóa, Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội không còn chiếm tỷ trọng chi phối trong vốn điều lệ của Công ty Hancorp.2 (vốn của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội chỉ còn chiếm 46,07% vốn điều lệ). Ngày 24/11/2023, Công ty Hancorp.2 đã tổ chức Đại hội cổ đông để tái cơ cấu lại Hội đồng quản trị. Hiện tại, Công ty Hancorp.2 đang nợ ngân sách nhà nước, thuế khoảng 25 tỷ đồng, nợ ngân hàng khoảng 32,8 tỷ đồng, nợ Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội và các đối tác khác khoảng 80 tỷ đồng, nợ BHXH khoảng 23,519 tỷ đồng và nợ tiền chế độ ốm đau, thai sản của công nhân khoảng 1,565 tỷ đồng.

Về việc này, Thường trực Tỉnh ủy, UBND và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa đã có nhiều văn bản kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng quan tâm chỉ đạo, có phương án ưu tiên giải quyết quyền lợi của người lao động. Lãnh đạo Chính phủ cũng có nhiều văn bản chỉ đạo Bộ Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại các văn bản⁴¹ để giải quyết dứt điểm đề nghị của công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn. Tuy nhiên, đến nay vụ việc chưa được các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết dứt điểm, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, một số công nhân tiếp tục có hoạt động tập trung khiếu kiện đông người tại địa phương và vượt cấp lên các cơ quan ở Trung ương, tiềm ẩn nguy cơ gây phức tạp về an ninh, trật tự.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Ban Dân nguyện tiếp tục chủ trì, theo dõi, đôn đốc và phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát việc giải quyết dứt điểm đối với vụ việc này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội được tổ chức thực hiện tốt; việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo được kịp thời, đúng quy định pháp luật, các đơn có căn cứ pháp luật đều được nghiên cứu, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Hiệu quả hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội ngày càng được nâng cao; các cơ quan đã chủ động, tích cực hơn trong

⁴¹ Công văn số 604/VPCP-V.I ngày 25/01/2021 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trường Hòa Bình chỉ đạo Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, UBND tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan chức năng giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Công văn số 6311/VPCP-V.I ngày 09/9/2021 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đôn đốc, chỉ đạo Bộ Xây dựng: Sớm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại Công văn số 604/VPCP-V.I ngày 25/01/2021. Trường hợp công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn không đồng ý với giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì hướng dẫn công dân có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

việc lựa chọn các vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể để tiến hành giám sát, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài và đã theo dõi, đôn đốc đến cùng việc thực hiện kiến nghị giám sát.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Vẫn còn tồn tại tình trạng cơ quan, cá nhân có thẩm quyền chưa chú trọng, khẩn trương giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương, gây phức tạp về an ninh, trật tự và các vụ việc được Ủy ban Thường vụ Quốc hội lựa chọn giám sát được nêu trong Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội hằng tháng.

Một số Đoàn đại biểu Quốc hội chưa căn cứ vào kiến nghị tại Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội hằng tháng để chủ động phối hợp và giám sát cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp về an ninh, trật tự phát sinh tại địa phương và các vụ việc được Ủy ban Thường vụ Quốc hội lựa chọn giám sát đã được nêu trong báo cáo.

IV. ĐỀ NGHỊ

1. Đối với các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Cần quan tâm hơn nữa hoạt động giám sát theo lĩnh vực phụ trách, nhất là việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân của các Bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực phụ trách đã được đề cập trong Báo cáo Công tác dân nguyện hằng tháng.

- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố chủ động phối hợp và giám sát các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương giải quyết dứt điểm các vụ việc cụ thể đã được đề cập tại Báo cáo Công tác dân nguyện hằng tháng; tích cực lựa chọn các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài để giám sát hoặc đề xuất, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội để giám sát; không chuyển các đơn khiếu nại, tố cáo đã được giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định pháp luật đến người có thẩm quyền giải quyết khi không có căn cứ xác đáng.

- Ban Dân nguyện chủ động, chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội (nơi có vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài đã được đề cập tại Phần II của Báo cáo) thực hiện việc theo dõi, đôn đốc và giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát việc giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền và tổng hợp báo cáo tại Phiên họp định kỳ hằng tháng của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Ngoài một số nội dung cử tri phản ánh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chỉ đạo, điều hành trong thời gian qua, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo một số nội dung cử tri quan tâm hiện nay, cụ thể như sau:

- Các Bộ, ngành, địa phương tập trung cao độ lực lượng, phương tiện, các biện pháp trong tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn đối với người bị mất tích, cô lập; bảo đảm nhu yếu phẩm thiết yếu đến tay người dân; chỉ đạo mua sắm dự trữ ứng phó tình trạng khẩn cấp; tổ chức cuộc vận động, quyên góp, giúp đỡ thiết thực, hiệu quả; khẩn trương khắc phục hậu quả sau bão số 3 (Yagi), tình hình mưa lũ, sạt lở đất, lũ ống, lũ quét tại các địa phương, ổn định đời sống và sản xuất của người dân bị ảnh hưởng; chủ động kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình giao thông, đê điều, lưới điện trong mùa bão lũ để đảm bảo an toàn cho người dân; đồng thời chủ động tổ chức theo dõi sát thông tin dự báo, diễn biến tình hình bão, mưa, lũ, kịp thời chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản cho người dân; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kiên quyết xử lý người đưa tin thất thiệt, lợi dụng tình hình khó khăn để vi phạm pháp luật. Cần có chính sách, giải pháp căn cơ, lâu dài để hạn chế thiệt hại đối với người dân trong việc phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại do tác động của lũ ống, lũ quét tại các địa phương miền núi.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì với các Bộ, ngành và địa phương tổng điều tra rà soát trên toàn quốc về các cơ sở trợ giúp xã hội, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em, kể cả công lập và ngoài công lập, đặc biệt là các cơ sở trông giữ trẻ em từ thiện, tự phát trên địa bàn để nắm và tổ chức kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa các hành vi bạo hành và xâm hại trẻ em.

- Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo công an các địa phương thực hiện nghiêm việc xử lý, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm liên quan đến các vụ bạo hành, xâm hại trẻ em; chú trọng mở rộng các nguồn tin báo tố giác tội phạm từ các cơ quan báo chí, người dân, cơ quan, tổ chức để xác minh, điều tra, xử lý kịp thời; thông tin kịp thời kết quả giải quyết các vụ việc này đến các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là phương tiện truyền thông ở cấp cơ sở, nhất là các thủ đoạn mới của các loại tội phạm này để nâng cao khả năng phòng, ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm bạo hành và xâm hại trẻ em.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác minh, làm rõ thông tin về việc nghệ sĩ chụp ảnh, quay clip có hình ảnh lá cờ chế độ cũ và xử lý nghiêm nếu có vi phạm.

- Bộ Xây dựng khẩn trương xem xét, giải quyết đề nghị của UBND tỉnh Nghệ An về việc hoàn tất thủ tục chấp thuận nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình Tòa nhà dịch vụ thương mại, căn hộ cao cấp, nhà ở tại số 72, đường Lê Lợi, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở tỉnh Nghệ An và Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng và du lịch Bảo Sơn có đủ căn cứ thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các hộ dân và chấm dứt được việc các hộ dân khiếu nại vượt cấp, kéo dài.

- Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan chức năng khẩn trương giải quyết dứt điểm đề nghị của các công nhân Xí nghiệp Gạch Tuynel Đông Văn, Công ty CP Xây dựng Hancorp.2, Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội theo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các công nhân và ổn định được tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

- Về 05 vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người của các địa phương thường xuyên tập trung khiếu kiện đông người tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh được nêu tại Phụ lục 2 của Báo cáo, đề nghị chỉ đạo UBND Thành phố Hồ Chí Minh và UBND các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Sóc Trăng, Thái Nguyên khẩn trương rà soát, giải quyết dứt điểm vụ việc, nhất là vụ việc mới phát sinh.

- Về 07 vụ việc có dấu hiệu phức tạp về an ninh, trật tự được nêu tại Phụ lục 3 của Báo cáo, đề nghị chỉ đạo UBND thành phố Hải Phòng, Cần Thơ và UBND các tỉnh Hà Tĩnh, Nam Định và Bình Dương tổ chức tiếp, đối thoại các công dân, ban hành văn bản giải quyết (nếu còn thẩm quyền) hoặc tổ chức rà soát, rà soát lại nếu có căn cứ để giải quyết dứt điểm vụ việc.

Trên đây là Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của QH;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPTW Đảng; Ban Dân vận TW;
- Ban Nội chính TW; VP Chủ tịch Nước;
- TANDTC, VKSNDTC;
- VPCP, TTrCP;
- Các Bộ, ngành thuộc Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH, UBND các tỉnh, TP;
- Lưu: HC, DN.
- E-pas: 83083.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
KT. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN



Dương Thanh Bình

PHỤ LỤC I

**Tổng hợp số liệu kết quả giải quyết, trả lời đối với KNCT gửi đến Kỳ họp thứ 7,
Quốc hội khóa XV của các cơ quan có thẩm quyền (Số liệu tính đến ngày 07/9/2024)**
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

Bảng 1: Số liệu kết quả giải quyết, trả lời đối với KNCT gửi tới trước Kỳ họp thứ 7

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị chưa trả lời
1	Ủy ban Kinh tế	3	3	0
2	Ủy ban Pháp luật	3	3	0
3	Ủy ban Tư pháp	2	2	0
4	Ủy ban Quốc phòng an ninh	1	0	1
5	Tổng Thư ký Quốc hội	3	3	0
6	Ủy ban Tài chính và Ngân sách	1	1	0
7	Ủy ban KHCN&MT	1	1	0
8	Ban Công tác đại biểu	1	1	0
9	Ban Dân nguyện	1	1	0
10	Bộ Quốc phòng	29	29	0
11	Bộ Công an	66	66	0
12	Bộ Tư pháp	39	39	0
13	Bộ Tài chính	83	48	35
14	Bộ Công thương	45	45	0
15	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	211	211	0
16	Bộ Giao thông Vận tải	106	96	10
17	Bộ Xây dựng	31	31	0
18	Bộ Thông tin - Truyền thông	30	30	0
19	Bộ Giáo dục và Đào tạo	86	86	0
20	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	87	87	0
21	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	53	53	0
22	Bộ Nội vụ	71	71	0
23	Bộ Y tế	131	131	0
24	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	20	12	8
25	Bộ Tài nguyên và Môi trường	82	82	0
26	Bộ Khoa học và Công nghệ	6	6	0
27	Bộ Ngoại giao	3	3	0
28	Ủy ban Dân tộc	20	20	0
29	Văn phòng Chính phủ	129	95	34

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị chưa trả lời
30	Thanh tra Chính phủ	20	20	0
31	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20	20	0
32	Ngân hàng chính sách xã hội	4	4	0
33	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	4	4	0
34	Tòa án nhân dân tối cao	9	2	7
35	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	6	6	0
36	Ban Tổ chức Trung ương	9	9	0
37	Văn phòng Chủ tịch nước	1	1	0
38	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN	3	3	0
39	Ủy ban Trung ương MTTQVN	2	2	0
40	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	36	30	6
Tổng cộng		1.458	1.357	101

Bảng 2: Số liệu kết quả giải quyết, trả lời đối với KNCT gửi tới sau Kỳ họp thứ 7

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị chưa trả lời
1	Ủy ban Kinh tế	5	0	5
2	Ủy ban Pháp luật	2	2	0
3	Ủy ban Tư pháp	1	0	1
4	Ủy ban Xã hội	2	0	2
5	Ủy ban văn hóa	2	0	2
6	Tổng Thư ký Quốc hội	2	0	2
7	Ủy ban Khọc học, Công nghệ và Môi trường	2	1	1
8	Ban Công tác đại biểu	3	0	3
9	Bộ Quốc phòng	34	0	34
10	Bộ Công an	38	0	38
11	Bộ Tư pháp	20	0	20
12	Bộ Tài chính	45	0	45
13	Bộ Công thương	15	0	15
14	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	66	0	66
15	Bộ Giao thông Vận tải	70	1	69
16	Bộ Xây dựng	27	0	27
17	Bộ Thông tin – Truyền thông	19	0	19
18	Bộ Giáo dục và Đào tạo	53	0	53
19	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	66	10	56
20	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	9	9	0
21	Bộ Nội vụ	47	17	30
22	Bộ Y tế	73	0	73
23	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	17	0	17
24	Bộ Tài nguyên và Môi trường	59	0	59
25	Bộ Khoa học và Công nghệ	3	0	3
26	Ủy ban Dân tộc	17	0	17
27	Văn phòng Chính phủ	94	14	80
28	Thanh tra Chính phủ	8	0	8
29	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	5	0	5
30	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	1	0	1
31	Tòa án nhân dân tối cao	8	0	8
32	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	4	0	4

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị chưa trả lời
33	Ban Tổ chức Trung ương	2	0	2
34	Ban Nội chính Trung ương	1	1	0
35	Kiểm toán Nhà nước	3	0	3
36	Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại DN	2	0	2
37	Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam VN	1	0	1
38	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	2	0	2
39	Hội Nông dân Việt Nam	1	0	1
40	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	1	1	0
41	Văn phòng Trung ương Đảng	1	0	1
Tổng cộng		831	56	775

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH 05 VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO ĐÔNG NGƯỜI TẠI HÀ NỘI VÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

STT	Họ tên, địa chỉ	Nội dung khiếu nại, tố cáo	CQ có thẩm quyền giải quyết	Kết quả theo dõi giải quyết	Ghi chú
I. Trụ sở Tiếp công dân Trung ương tại Hà Nội					
1.	Đoàn 60 công dân trú tại xóm 6, xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, do bà Trịnh Thị Thắm làm đại diện.	Khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định – Lạc Quan – Đường bộ ven biển (đoàn qua huyện Xuân Trường).	UBND tỉnh Nam Định		
2.	Đoàn 10 công dân trú tại ấp Trà Teo, xã Hòa Đông, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, do ông Châu Việt Hùng làm đại diện	Khiếu nại đề nghị cơ quan có thẩm quyền khẩn trương xem xét, giải quyết việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân di dời đến nơi khác sinh sống do nhà ở, công trình, vật nuôi, cây trồng,... của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi khoảng không hành lang an toàn phần cánh quạt theo phương thẳng đứng và trong hành lang an toàn cột tháp gió của 02 công trình là Nhà máy Điện gió Hòa Lạc 2 và Nhà máy Điện gió Phong điện Hòa Đông (số 19).	UBND tỉnh Sóc Trăng		
3.	Đoàn 07 công dân trú tại xã Phụng Tiến, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý một số sai phạm của Công ty CP Nam Việt, địa chỉ tại khối phố 2, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên như: Chặn đường, không cho Nhân dân đi lại trên đường dân sinh liên huyện hình thành từ trước năm	UBND tỉnh Thái Nguyên		

		1945 tại xóm Lợi A, xã Phượng Tiến, huyện Định Hóa; lấn chiếm đất nghĩa trang tại xóm Lợi A, xã Phượng Tiến; đổ chất thải gây ô nhiễm môi trường và xem xét lại việc giao thêm 8.000m ² đất được quy hoạch là đất nghĩa trang của UBND xã Phượng Tiến cho Công ty CP Nam Việt làm văn phòng đại diện.			
4.	Đoàn 05 công dân trú tại thôn Phú Ngòi, xã Tiên Hiệp, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam	Khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo tại xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý.	UBND tỉnh Hà Nam		
II. Trụ sở Tiếp công dân Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh					
5.	Đoàn 09 công dân trú tại phường Phạm Văn Chiêu, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, do bà Vũ Thị Thúy làm đại diện.	Khiếu nại việc UBND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Dự án Mở rộng đường TX25 không đúng vị trí quy hoạch.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh		

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH 07 VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỔ CÁO GÂY PHỨC TẠP VỀ AN NINH, TRẬT TỰ TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG (Kèm theo Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

STT	Họ tên, địa chỉ	Nội dung khiếu nại, tố cáo	CQ có thẩm quyền giải quyết	Kết quả theo dõi giải quyết	Ghi chú
I. Lĩnh vực xây dựng (02 vụ việc)					
1.	Các hộ dân trú tại xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.	Khiếu nại đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét lại việc bồi thường, hỗ trợ do khi thi công Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8A đoạn qua xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đã làm ảnh hưởng, hư hỏng nhà cửa của 168 hộ dân, đến nay mới có 20/168 hộ dân nhận tiền bồi thường, hỗ trợ do không đồng ý với mức chi trả.	UBND tỉnh Hà Tĩnh		
2.	Các hộ dân trú tại Khu chung cư 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đề nghị có phương án xử lý Khu chung cư 91B đã xuống cấp nghiêm trọng trong nhiều năm qua nhưng không được cơ quan chức năng thực hiện bảo trì, sửa chữa, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của 450 hộ dân.	UBND thành phố Cần Thơ		
II. Lĩnh vực tài nguyên, môi trường (02 vụ việc)					
3.	Các hộ dân trú tại thị xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.	Phản ánh Nhà máy xử lý rác xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng do Công ty CP Thương mại và Du lịch Thành Vinh làm chủ đầu tư, gặp xử lý cò sau một thời gian ngắn vận hành nhưng không được sửa chữa, khắc phục, dẫn đến tình trạng ùn ứ hơn 10.000 tấn rác thải sinh hoạt chưa được xử lý, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và đời sống người dân.	UBND thành phố Hải Phòng		
4.	Các hộ dân trú tại thị trấn	Phản ánh Nhà máy xử lý rác Nam Giang, địa chỉ tại thị trấn	UBND tỉnh		

	Nam Giang và xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.	Nam Giang và xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định (do Công ty TNHH MTV Môi trường xanh Nam Trực làm chủ đầu tư) công nghệ đốt rác thải nhiều khói bụi, bãi tập kết lộ thiên, che chắn sơ sài gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.	Nam Định		
III. Lĩnh vực lao động (03 vụ việc)					
5.	Các công nhân, người lao động làm việc trong các công ty: Công ty TNHH Chen Tai Việt Nam (Khu công nghiệp Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương); Công ty TNHH Hong Fu Việt Nam (Thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương) và Công ty CP Xuất nhập khẩu Hoàng Sinh (Khu công nghiệp Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).	Các công nhân, người lao động ngừng việc tập thể, tập trung đông người trước trụ sở các doanh nghiệp để yêu cầu người sử dụng lao động giải quyết các vấn đề về tiền lương và các chế độ phụ cấp.	UBND tỉnh Bình Dương		

PHỤ LỤC 4

SỐ LIỆU TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN THU TRONG THÁNG 8/2024
CỦA CƠ QUAN CỦA QUỐC HỘI, BAN CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

STT	CƠ QUAN	Tiếp nhận đơn, thư			Phân loại đơn thuộc lĩnh vực phụ trách						Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện thuộc lĩnh vực phụ trách			Số vụ việc được trả lời	Lưu, theo dõi	Tổ chức giám sát		Kết quả giám sát vụ việc cụ thể		
		Tổng đơn nhận	Đơn không thuộc lĩnh vực phụ trách	Thuộc lĩnh vực phụ trách	Theo nội dung			Theo điều kiện xử lý								Chuyên đề	Vụ việc cụ thể	Vụ việc thống nhất qua giám sát	Vụ việc có kiến nghị	Vụ việc thực hiện theo kiến nghị
					Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị phản ánh	Đơn đủ điều kiện xử lý	Đơn không đủ điều kiện xử lý											
1	Hội đồng Dân tộc	5	2	3	1	0	2	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
2	Ủy ban Pháp luật																			
3	Ủy ban Tư pháp																			
4	Ủy ban Kinh tế																			
5	Ủy ban Xã hội	37	36	1	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
6	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	14	3	11	0	0	11	10	1	0	10	0	0	2	1	0	0	0	0	0
7	Ủy ban TC, NS	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Ủy ban KH, CN&MT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Ủy ban QP & AN																			
10	Ủy ban Đối ngoại																			
11	Ban Công tác Đại biểu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Ban Dân nguyện*	1.382	0	1.382	829	346	207	83	608	691	13	0	70	47	1.299	0	2	0	2	0
Tổng số		1.439	42	1.397	830	346	221	96	609	692	23	0	73	49	1.301	0	2	0	2	0

*Ghi chú: Lãnh đạo Quốc hội nhận được 781 đơn, Ban Dân nguyện 295 đơn và Lãnh đạo Văn phòng Quốc hội 306 đơn.

PHỤ LỤC 5

KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN CỦA CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TRONG THÁNG 8/2024

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

STT	Địa phương	Tổng số lượt người được tiếp	Tổng số vụ việc	Tổng số đoàn đông người	Tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh/thành phố									Kết quả tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội			
					Tiếp thường xuyên			Tiếp định kỳ tại Trụ sở tiếp công dân				Tiếp công dân của cá nhân Đại biểu Quốc hội					
					Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Số buổi tiếp định kỳ	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Văn bản hướng dẫn	Giải thích trực tiếp	Nhận và chuyển CQ có TQ
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	An Giang	4	4	0	3	3	0	1	1	1	0	0	0	0	0	3	1
2	Bà Rịa - VT	3	3	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0
3	Bạc Liêu																
4	Bắc Giang	23	23	1	16	16	1	1	7	7	0	0	0	0	0	23	0
5	Bắc Kạn	1	1	0	0	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	1	0
6	Bắc Ninh	4	6	0	0	0	0	1	4	6	0	0	0	0	0	6	0
7	Bến Tre	3	3	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0
8	Bình Dương	4	4	2	0	0	0	1	4	4	2	0	0	0	0	2	2
9	Bình Định	4	4	0	0	0	0	1	4	4	0	0	0	0	0	3	1
10	Bình Phước	11	11	0	4	4	0	1	7	7	0	0	0	0	0	11	0
11	Bình Thuận																
12	Cà Mau	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Cần Thơ	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1
14	Cao Bằng																
15	Đà Nẵng	8	8	0	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5	3
16	Đắk Lắk	1	1	1	0	0	0	1	1	1	1	0	0	0	0	1	0
17	Đắk Nông	4	4	1	1	1	0	1	3	3	1	0	0	0	0	2	2
18	Điện Biên	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
19	Đồng Nai																
20	Đồng Tháp	3	3	0	2	2	0	1	1	1	0	0	0	0	0	3	0
21	Gia Lai	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0

STT	Địa phương	Tổng số lượt người được tiếp	Tổng số vụ việc	Tổng số đoàn đông người	Tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh/thành phố										Kết quả tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội		
					Tiếp thường xuyên			Tiếp định kỳ tại Trụ sở tiếp công dân				Tiếp công dân của cá nhân Đại biểu Quốc hội					
					Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Số buổi tiếp định kỳ	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Văn bản hướng dẫn	Giải thích trực tiếp	Nhận và chuyển CQ có TQ
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
22	Hà Giang	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	Hà Nam																
24	Hà Nội	24	24	0	0	0	0	4	24	24	0	0	0	0	0	16	8
25	Hà Tĩnh	14	14	2	0	0	0	1	14	14	2	0	0	0	2	12	0
26	Hải Dương	32	32	1	2	2	0	5	30	30	1	0	0	0	0	32	0
27	Hải Phòng	6	6	0	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	6	0
28	Hậu Giang	5	5	0	5	5	0	1	0	0	0	0	0	0	0	5	0
29	Hòa Bình	2	2	0	0	0	0	1	2	2	0	0	0	0	0	2	0
30	T.p HCM	43	43	0	29	29	0	0	0	0	0	14	14	0	0	29	14
31	Hung Yên	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	Khánh Hòa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
33	Kiên Giang																
34	Kon Tum	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
35	Lai Châu	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
36	Lạng Sơn	14	14	0	0	0	0	2	14	14	0	0	0	0	0	14	0
37	Lào Cai	3	3	0	0	0	0	1	3	3	0	0	0	0	1	1	1
38	Lâm Đồng																
39	Long An																
40	Nam Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
41	Nghệ An	4	4	0	1	1	0	1	3	3	0	0	0	0	0	0	4
42	Ninh Bình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
43	Ninh Thuận	5	4	0	1	1	0	1	4	3	0	0	0	0	0	4	0
44	Phú Thọ	15	15	1	0	0	0	1	15	15	1	0	0	0	0	13	2
45	Phú Yên	11	11	0	0	0	0	1	11	11	0	0	0	0	0	0	11
46	Quảng Bình	2	2	0	1	1	0	1	1	1	0	0	0	0	1	1	0

STT	Địa phương	Tổng số lượt người được tiếp	Tổng số vụ việc	Tổng số đoàn đông người	Tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh/thành phố									Kết quả tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội			
					Tiếp thường xuyên			Tiếp định kỳ tại Trụ sở tiếp công dân			Tiếp công dân của cá nhân Đại biểu Quốc hội						
					Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Số buổi tiếp định kỳ	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Văn bản hướng dẫn	Giải thích trực tiếp	Nhận và chuyển CQ có TQ
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
47	Quảng Nam	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
48	Quảng Ngãi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
49	Quảng Ninh	45	45	10	0	0	0	1	45	45	10	0	0	0	0	39	6
50	Quảng Trị	16	16	2	0	0	0	1	16	16	2	0	0	0	0	16	0
51	Sóc Trăng																
52	Sơn La	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
53	Tây Ninh	1	1	0	0	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	1	0
54	Thái Bình																
55	Thái Nguyên	3	3	0	3	3	0	1	0	0	0	0	0	0	0	3	0
56	Thanh Hóa	3	3	0	0	0	0	1	3	3	0	0	0	0	0	3	0
57	Thừa Thiên -	130	130	0	0	0	0	3	130	130	0	0	0	0	0	130	0
58	Tiền Giang	2	2	0	0	0	0	1	2	2	0	0	0	0	0	2	0
59	Trà Vinh	8	5	0	8	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5	0
60	Tuyên Quang	2	2	0	0	0	0	1	2	2	0	0	0	0	0	0	2
61	Vĩnh Long	3	3	0	2	2	0	2	1	1	0	0	0	0	0	3	0
62	Vĩnh Phúc	2	2	1	0	0	0	1	2	2	1	0	0	0	0	2	0
63	Yên Bái	16	16	0	0	0	0	1	16	16	0	0	0	0	0	16	0
Tổng số		486	484	22	100	97	1	48	372	373	21	14	14	0	4	422	58

Ghi chú: Đã có 53 Đoàn ĐBQH gửi báo cáo công tác dân nguyện tháng 8/2024; còn 10 Đoàn ĐBQH chưa gửi báo cáo: Bạc Liêu, Bình Thuận, Cao Bằng, Đồng Nai, Hà Nam, Kiên Giang, Lâm Đồng, Long An, Sóc Trăng, Thái Bình.

PHỤ LỤC 6

KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN, THƯ VÀ GIÁM SÁT CỦA CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TRONG THÁNG 8/2024

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 939/BC-UBTVQH15 ngày 17/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

STT	Địa phương	Tổng đơn tiếp nhận	Phân loại theo điều kiện xử lý									Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện				Số vụ việc nhận được trả lời	Tổng đơn lưu	Kết quả giám sát vụ việc cụ thể				
			Theo loại đơn			Theo lĩnh vực		Theo điều kiện xử lý				kiện						Số vụ việc Đoàn ĐBQH giám sát	Số vụ việc đồng ý giải quyết	Số vụ việc đề nghị xem xét lại việc giải quyết	Vụ việc được thực hiện theo kiến nghị giám sát	
			Đơn khiếu nại	Đơn tố cáo	Đơn kiến nghị	Hành chính	Tư pháp	Lĩnh vực khác	Đơn đủ điều kiện xử lý	Đơn không đủ điều kiện xử lý		Chuyển, đơn đốc cơ quan có thẩm quyền	Trả lời, hướng dẫn công dân	Đang nghiên cứu	Lưu theo dõi							
										Đơn trùng	Đơn không đủ điều kiện											
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	An Giang	12	2	1	9	3	7	2	6	6	0	0	0	1	5	0	0	6	0	0	0	0
2	Bà Rịa - VT	28	8	4	16	24	4	0	15	4	9	15	0	0	0	0	21	13	0	0	0	0
3	Bạc Liêu																					
4	Bắc Giang	23	3	6	14				20	0	3	19	1	0	0	0	0	3	0	0	0	0
5	Bắc Kạn	9	0	0	9				4	0	5	4	0	0	0	0	1	5	0	0	0	0
6	Bắc Ninh	19	0	10	9	11	8	0	5	7	7	1	4	0	0	0	1	14	0	0	0	0
7	Bến Tre	13	3	3	7	7	2	2	8	0	5	8	0	0	0	0	7	5	0	0	0	0
8	Bình Dương	11	3	1	7	4	4	3	6	1	4	2	4	0	0	0	3	5	0	0	0	0
9	Bình Định	23	9	1	13	17	6	0	9	3	11	2	2	5	0	0	0	14	0	0	0	0
10	Bình Phước	16	3	0	13				10	0	6	4	2	4	0	0	0	6	0	0	0	0
11	Bình Thuận																					
12	Cà Mau	5	2	0	3	2	1	2	2	0	3	0	2	0	0	0	0	3	0	0	0	0
13	Cần Thơ	6	6	0	0	4	2	0	4	0	2	2	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0
14	Cao Bằng																					
15	Đà Nẵng	32	0	8	24	10	2	20	32	0	0	20	6	0	6	13	6	0	0	0	0	0
16	Đắk Lắk	16	5	1	10	5	2	9	4	0	12	2	2	0	0	2	12	0	0	0	0	0
17	Đắk Nông	16	2	2	12	12	4	0	16	0	0	15	1	0	0	4	0	0	0	0	0	0

18	Điện Biên	7	0	1	6				2	0	5	1	0	1	0	1	5	0	0	0	0
19	Đồng Nai																				
20	Đồng Tháp	82	42	2	38	37	13	32	48	13	21	32	16	0	0	21	34	0	0	0	0
21	Gia Lai	9	3	1	5				1	0	8	0	1	0	0	0	8	0	0	0	0
22	Hà Giang	2	1	0	1	0	2	0	0	0	2	0	0	0	0	1	2	0	0	0	0
23	Hà Nam																				
24	Hà Nội	58	9	10	39	40	15	3	4	25	29	3	1	0	0	4	54	0	0	0	0
25	Hà Tĩnh	12	3	1	8	2	2	8	0	0	12	0	0	0	0	0	12	0	0	0	0
26	Hải Dương	12	0	2	10	7	3	2	5	4	3	3	2	0	0	0	7	0	0	0	0
27	Hải Phòng	8	3	2	3				0	0	8	0	0	0	0	0	8	0	0	0	0
28	Hậu Giang	2	1	0	1	1	1	0	2	0	0	2	0	0	0	1	0	0	0	0	0
29	Hòa Bình	4	1	0	3	4	0	0	1	0	3	1	0	0	0	0	3	0	0	0	0
30	T.p HCM	74	40	11	23	41	23	10	59	9	6	56	3	0	0	56	15	0	0	0	0
31	Hưng Yên	10	1	6	3				1	0	9	1	0	0	0	7	9	0	0	0	0
32	Khánh Hòa	23	4	9	10				13	0	10	11	2	0	0	0	10	0	0	0	0
33	Kiên Giang																				
34	Kon Tum	5	1	1	3	1	1	3	0	1	4	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0
35	Lai Châu	1	0	0	1	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
36	Lạng Sơn	8	1	1	6	2	1	5	5	1	2	2	1	0	2	4	5	0	0	0	0
37	Lào Cai	12							9	0	3	2	7	0	0	0	3	0	0	0	0
38	Lâm Đồng																				
39	Long An																				
40	Nam Định	6	0	1	5	4	2	0	0	1	5	0	0	0	0	0	6	0	0	0	0
41	Nghệ An	41	7	9	25	26	15	0	13	7	21	7	3	3	0	11	28	0	0	0	0
42	Ninh Bình	12							2	0	10	1	1	0	0	0	10	0	0	0	0
43	Ninh Thuận	20	5	7	8				4	0	16	2	2	0	0	0	16	0	0	0	0
44	Phú Thọ	7	1	0	6	0	3	4	0	0	7	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0
45	Phú Yên	1	0	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
46	Quảng Bình	7	0	2	5	2	1	4	7	0	0	1	2	0	4	1	4	0	0	0	0
47	Quảng Nam	27	8	5	14	9	4	14	16	3	8	4	7	0	5	4	16	0	0	0	0

48	Quảng Ngãi	11	2	1	8				1	0	10	0	1	0	0	0	10	0	0	0	0
49	Quảng Ninh	27	1	2	24				6	0	21	6	0	0	0	12	21	0	0	0	0
50	Quảng Trị	1							0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
51	Sóc Trăng																				
52	Sơn La	4	0	0	4	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0
53	Tây Ninh	11	7	0	4	4	6	1	3	4	4	2	1	0	0	0	8	0	0	0	0
54	Thái Bình																				
55	Thái Nguyên	10	1	3	6	4	3	3	2	2	6	2	0	0	0	0	8	0	0	0	0
56	Thanh Hóa	23	9	0	14	4	2	17	6	5	12	6	0	0	0	5	17	0	0	0	0
57	Thừa Thiên - Huế	6	4	2	0	0			6	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0
58	Tiền Giang	2	1	0	1	0	1	1	1	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0
59	Trà Vinh	1	0	0	1	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
60	Tuyên Quang	6	0	1	5	5	1	0	2	0	4	2	0	0	0	1	4	2	2	0	0
61	Vĩnh Long	2	1	0	1	1	1	0	0	2	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0
61	Vĩnh Phúc	21	0	10	11	12	7	2	6	2	13	6	0	0	0	1	15	0	0	0	0
63	Yên Bái	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số		804	203	128	448	310	151	147	366	101	337	253	77	19	17	182	455	2	2	0	0

Ghi chú: 1=(2+3+4)=(5+6+7)=(8+9+10); 8=(11+12+13+14); 16=(9+10+14); 17=(18+19).

Đã có 53 Đoàn ĐBQH gửi báo cáo công tác dân nguyện tháng 8/2024; còn 10 Đoàn ĐBQH chưa gửi báo cáo: Bạc Liêu, Bình Thuận, Cao Bằng, Đồng Nai, Hà Nam, Kiên Giang, Lâm Đồng, Long An, Sóc Trăng, Thái Bình.

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 4 5033
ĐẾN Ngày: 26/9/24
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

THÔNG BÁO

**Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Báo cáo
Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024
(tại Phiên họp thứ 37, tháng 9/2024)**

Ngày 12/9/2024, tại Phiên họp thứ 37, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã xem xét, cho ý kiến về Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 và kết luận như sau:

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá cao Ban Dân nguyện trong việc xây dựng Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 và cơ bản nhất trí với những nội dung trong Báo cáo; đồng thời đánh giá cao việc Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, kịp thời chỉ đạo các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khẩn trương thực hiện các kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại các Báo cáo công tác dân nguyện của Quốc hội hằng tháng.

2. Giao Ban Dân nguyện tiếp thu ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung một số nội dung sau: số liệu thiệt hại cụ thể về người, tài sản do cơn bão số 3 (Yagi) gây ra; nêu rõ các Bộ, ngành chưa trả lời kiến nghị của cử tri theo đúng thời hạn quy định vào trong báo cáo (hiện đang thể hiện ở Phụ lục 1); về giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em;..... và ý kiến phát biểu của đại diện một số Bộ, ngành, cơ quan hữu quan để hoàn thiện, phát hành Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đã được nêu cụ thể tại phần IV của Báo cáo.

3. Giao Ủy ban Văn hóa, Giáo dục tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

4. Ngoài các nội dung đã được Ban Dân nguyện đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại mục 2, phần IV Báo cáo số 733/BC-BDN ngày 10/9/2024 của Ban Dân nguyện, đề nghị Ban Dân nguyện bổ sung một số nội dung kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện trong thời gian tới. Cụ thể như sau:

(1). Các Bộ, ngành hữu quan nghiên cứu có chính sách, giải pháp căn cơ, lâu dài để hạn chế thiệt hại đối với người dân trong việc phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại do tác động của lũ ống, lũ quét tại các địa phương miền núi.

(2). Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì với các Bộ, ngành và địa phương tổng điều tra rà soát trên toàn quốc về các cơ sở trợ giúp xã hội, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em, kể cả công lập và ngoài công lập, đặc biệt là các cơ sở trông giữ trẻ em từ thiện, tự phát trên địa bàn để nắm và tổ chức kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa các hành vi bạo hành và xâm hại trẻ em.

(3). Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo công an các địa phương thực hiện nghiêm việc xử lý, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm liên quan đến các vụ bạo hành, xâm hại trẻ em; chú trọng mở rộng các nguồn tin báo tố giác tội phạm từ các cơ quan báo chí, người dân, cơ quan, tổ chức để xác minh, điều tra, xử lý kịp thời; thông tin kịp thời kết quả giải quyết các vụ việc này trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là phương tiện truyền thông ở cấp cơ sở, nhất là các thủ đoạn mới của các loại tội phạm này để nâng cao khả năng phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm bạo hành và xâm hại trẻ em.

Tổng Thư ký Quốc hội xin trân trọng Thông báo Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xem xét Báo cáo Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 8 năm 2024 để các cơ quan, tổ chức hữu quan biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Thành viên UBTV Quốc hội (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của QH (để thực hiện);
- Tổng Thư ký Quốc hội (để theo dõi);
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (để biết);
- VPTW Đảng, VP Chủ tịch Nước (để biết);
- Ban Dân vận TW; Ban Nội chính TW (để biết);
- TANDTC, VKSNDTC (để biết);
- Đoàn ĐBQH, UBND các tỉnh, TP (để thực hiện);
- Các Bộ, ngành thuộc Chính phủ (để biết);
- Lưu: HC, DN.

E-pas: 83279



Bùi Văn Cường